Ngày dạy :…………………….

TUẦN 5

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Tiết 13: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

 THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH “VÌ MỘT CUỘC SỐNG AN TOÀN”

*(Tổng phụ trách Đội tổ chức, Giáo viên chủ nhiệm tham gia, hướng dẫn HS)*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Kể được những tình huống có nguy cơ bị bắt cóc.

- Thực hiện được những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.

- Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người tin cậy khi cần thiết.

2. Năng lực:

- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Nhạn biết những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc. Thực hiện được những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, ban bè khi cần thiết.

3. Phẩm chất:

- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân và với cộng đồng trong việc phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.

II. Đồ dùng dạy học :

- Nội dung chương trình *“Vì một cuộc sống an toàn”*

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

1. Nghi lễ:

- Ổn định tổ chức: Liên đội trưởng

- Nghi lễ chào cờ. Đội nghi lễ nhà trường thực hiện

2. Nhận xét công tác tuần:

- Liên đội trưởng sơ kết tuần, thông báo điểm trù và xếp hạng các lớp.

- Lớp trực tuần nhận xét hoạt động trong tuần của toàn trường, kế hoạch tuần tới.

- Nhận xét của Ban giám hiệu.

3. Sinh hoạt theo chủ đề:

- GV tổ chức cho HS tham gia chương trình *“Vì một cuộc sống an toàn”* theo kế hoạch của nhà trường.

4. Giao nhệm vụ:

- GV nhắc nhở các em lắng nghe để chia sẻ trước lớp các nội dung của chương trình *“Vì một cuộc sống an toàn”.*



Ngày dạy :…………………….

TUẦN 5

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Tiết 14: SINH HOẠT CHỦ ĐỀ

VÌ MỘT CUỘC SỐNG AN TOÀN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Kể được những tình huống có nguy cơ bị bắt cóc.

- Thực hiện được những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.

- Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người tin cậy khi cần thiết.

2. Năng lực:

- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Nhạn biết những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc. Thực hiện được những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, ban bè khi cần thiết.

3. Phẩm chất:

- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân và với cộng đồng trong việc phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.

II. Đồ dùng dạy học:

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SGV.

- Các bức tranh trong sgk về tình huống và địa điểm bị lạc, bị bắt cóc.

- Các tình huống bị lạc, bị bắt cóc trong thực tế.

2. Đối với học sinh

- SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV  | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
|  1. Khởi động GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.- GV cho HS quan sát 4 bức tranh và yêu cầu HS nêu nội dung của 4 bức tranh.- GV đặt vấn đề Hoạt động trải nghiệm tiết 14: Chủ đề 2 - *Vì một cuộc sống an toàn*.2. Hình thành kiến thức\* Hoạt động 1: Nghe kể về một tình huống bị lạc hoặc bị bắt cóc- GV tổ chức cho HS tự khám phá kiến thức: - GV kể - Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ 1- Tổ chức cho các nhóm chia sẻ trước lớp- Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ 2- Tổ chức cho các nhóm chia sẻ trước lớp- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.\* Hoạt động 2: Nhận biết những địa điểm dễ bị lạc- GV yêu cầu - Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ 1- Tổ chức cho các nhóm chia sẻ trước lớp- GV tổ chức cho - Gọi đại diện các nhóm trình bày- Yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV đánh giá, nhận xét chuẩn kiến thức- Để mở rộng kiến thức, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:-Vì sao trẻ em lại dễ bị lạc khi ở những địa điểm đó?- Em hãy tìm thêm những địa điểm dễ bị lạc khác? - GV nhận xét, chốt ý lại một số địa điểm khác dễ bị lạc - GV cho HS xem phim về một bạn nhỏ đi lạc ở công viên và yêu cầu HS ghi nhớ những chi tiết trong đoạn phim để thảo luận.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 cho biết: Khi đi lạc, cần lưu ý những điều gì?- Yêu cầu đại diện các nhóm báo cáo kết quả- Yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung- GV đánh giá, nhận xét, - GV chốt ý: Khi bị lạc các em cần:+ Bĩnh tĩnh, đứng tại chỗ đợi ba mẹ tìm đến+ Không nói chuyện, đi theo, nhạn quà, đồ ăn, thức uống… của người lạ+ Nếu gặp người than quen thì nhờ người than quen gọi điện thoại cho ba mẹ+ Tìm gặp bác bảo vệ, chú công an ở nơi mà mình bị lạcHoạt động 3: Nhận biết tình huống có nguy cơ bị bắt cóc- Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ 2- Tổ chức cho các nhóm chia sẻ trước lớp- GV yêu cầu - Yêu cầu đại diện các nhóm báo cáo kết quả- GV đánh giá, nhận xét,- Mở rộng kiến thức: GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Em hãy nêu thêm một số tình huống trẻ em có thể bị bắt cóc và giải thích rõ lí do.- Gv mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV đánh giá, nhận xét, chốt ý: Để tránh bị bắt cóc các em cần:+ Không nói chuyện, tiếp xúc với người lạ+ Không lên xe của người lạ+ Không nhận quà, đồ ăn, thức uống của người lạ+ Không đi một mình ở đường vắng+ Không mở cửa cho người lạ+ Không đi thang máy chung với người lạ khi đi một mình3. Củng cố dặn dò:- Hôm nay các em học bài gì?- Gv dặn học sinh chuẩn bị cho bài hôm sau | - HS quan sát và nêu nội dung 4 bức tranh **Hs** Nghe kể về một tình huống bị lạc hoặc bị bắt cóc- HS đọc nhiệm vụ 1của hoạt động 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* trang 16 cho cả lớp nghe.- Cá nhân: Dựa vào gợi ý, nhớ lại vấn đề đã gặp phải với bạn.**- Thảo luận nhóm 2: Kể vấn đề mình đã gặp phải cho bạn cùng nghe**- Đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp.- HS trình bày và nhận xét nhau.- HS đọc nhiệm vụ 2 của hoạt động 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* trang 16 cho cả lớp nghe.- Cá nhân: Xứ lý tình huống - Thảo luận nhóm 2: trao đổi với bạn cách xứ lý tình huống cách giải quyết vấn đề các bạn nêu trong nhóm- Đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp.- HS trình bày và nhận xét nhau.HS quan sát các Hình 1, 2, 3, 4, 5, 6 sgk trang 17, thảo luận và trả lời câu hỏi: Em hãy cho biết những địa điểm nào dễ bị lạc?HS thực hiện nhiệm vụ 1 Cá nhân : Quan sát tranh chỉ ra những địa điểm dễ bị bắt cóc HS thảo luận nhóm 6: trao đổi với bạn và thống nhất cách giải quyết vấn đề các bạn nêu trong nhóm- Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe- Những địa điểm dễ bị lạc:+ Khu du lịch.+ Nơi tổ chức lễ hội.+ Khu vui chơi giải trí.+ Bến tàu, bến xe.+ Chợ.- HS thảo luận- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe- Tìm thêm một số địa điểm dễ bị lạc khác:+ Siêu thị.+ Công viên.+ Sở thú.+ Rạp chiếu phim,...- Lắng nghe- HS thảo luận- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe- HS chú ý lắng ngheHS thực hiện nhiệm vụHS quan sát Hình 1, 2, 3, 4 sgk trang 18 và thảo luận theo nhóm trả lời câu hỏi: Em hãy xác định những tình huống khiến trẻ em có nguy cơ bị bắt cóc.- Xác định những tình huống khiến trẻ em có nguy cơ bị bắt cóc:+ Đi theo người lạ.+ Nhận quà của người lạ.+ Đi một nơi đường vắng.- Hs đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe- Đại diện các nhóm chia sẻ- Các nhóm nhận xét bổ sung- Lắng nghe- HS chia sẻ |

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Hình thức đánh giá | Phương pháp đánh giá | Công cụ đánh giá | Ghi chú |
| Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập | Vấn đáp, kiểm tra miệng | Phiếu quan sát trong giờ học |   |
| Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học | Kiểm tra viết | Thang đo, bảng kiểm |   |
| Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | Kiểm tra thực hành | Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp |   |

Ngày dạy :…………………….

TUẦN 5

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Tiết 15: SINH HOẠT LỚP

CHIA SẺ CÁCH GIỮ AN TOÀN CHO BẢN THÂN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- HS biết cách tổ chức buổi sơ kết lớp.

- Tham gia được các hoạt động chung của lớp.

- Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người tin cậy khi cần thiết.

- HS hiểu và kể lại được một số cách đi bộ an toàn và không an toàn.

2. Năng lực:

- Năng lực giao tiếp, hợp tác với bạn khi tham gia hoạt động.

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, ban bè khi cần thiết.

3. Phẩm chất:

- Phẩm chất chăm chỉ, chăm học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân và với cộng đồng trong việc phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.

- Lồng ghép BVMT: ATGT. Bài 1: Những nơi vui chơi an toàn

 - HS biết những nơi vui chơi an toàn và những nơi vui chơi không an toàn.

II. Đồ dùng dạy học:

1. Đối với giáo viên

– SGK Hoạt động trải nghiệm 2;SGV Hoạt động trải nghiệm 2

2. Đối với học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 2, giấy bìa màu, bút chì, bút màu, thước kẻ, hồ dán

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| 1.HĐ khởi động: - Tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi “Chuyền banh theo nhạc” trả lời câu hỏi: Kể một nơi em thường xuyên vui chơi. Gv nx 2. Báo cáo công tác sơ kết tuần:\* Hoạt động 1: Sơ kết tuần 5- GV mời lớp trưởng, lớp phó sơ kết tuần 5\* Hoạt động 2: Chia sẻGv tổ chức cho Hs chia sẻ GV theo dõi  2.HĐ khám phá: LỒNG GHÉP ATGT BÀI 1 (T1)Hoạt động 1: Tìm hiểu những nơi vui chơi an toàn.*\*Cách tiến hành:*- Cho HS quan sát hình 1,2,3/tr4Nêu những nơi vui chơi an toàn?Cho HS thảo luận nhómĐại diện các nhóm trình bày- Kể những nơi vui chơi an toàn khác mà em biêt?\* GV chốt nội dung ở HĐ 1Hoạt động 2: Tìm hiểu những nơi vui chơi không an toàn*Cách tiến hành:*Cho HS QS hình 1,2,3,4,5,6 /tr5Quan sát tranh và chỉ ra những nguy hiểm mà các bạn nhỏ có thể gặp phi vui chơiCho HS thảo luận nhómĐại diện các nhóm trình bày3. Sinh hoạt theo chủ đề: Chia sẻ cách giữ an toàn cho bản thân.Gv tổ chức cho Hs chia sẻ - GV yêu cầu - Gv mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức3. Thảo luận kế hoạch tuần tới:- GV thông qua phương hướng, kế hoạch tuần tới: Thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động của trường.- Yêu cầu  Tổ chức cho HS chia sẻ - GV nhận xét, yêu cầu HS thực hiện tốt các kế hoạch đề ra.- GV nhận xét, tổng kết hoạt động. 4. Tổng kết- Mời một bạn nhắc lại điều chúng ta đã cùng chia sẻ, trải nghiệm trong tiết học. | Học sinh tham gia trò chơi chuyền banh.- Ban cán sự lớp nhận xét ưu điểm, tồn tại trong tuần và đưa ra hướng khắc phục.- Lớp trưởng mời các thành viên trong lớp chia sẻ lại một số nội dung, bài học trong tuần.- HS nối tiếp chia sẻ các hoạt động diễn ra trong tuần.+ Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?+ Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?+ Nhớ lại cảm xúc lúc đó của bạn thế nào?- HS chia sẻ ý kiến cá nhânHS QS thảo luận nhóm 2. Hình 1- hình 3- HS kể cá nhân – Nhận xétHS nghe- HS thảo luận+ H1: Các bạn nhỏ chơi đá bóng trước cổng trường dễ xảy ra xe đụng.+ H2: chơi ở khu vực gần đèn xanh đỏ đễ bị xe tông+ H3: Vui chơi chỗ đậu xe có thể làm hỏng xe…+ H4: Không được thả diều trên đường sắt+ H5: Không vui chơi cạnh bờ sông dễ bị ngã xuống sông+ H6: Không chơi cạnh hồ nước- HS kể cá nhân – Nhận xét- Nhóm kể trước lớp. - Cán bộ lớp tổng kết thi đua các tổ trong tuần học vừa qua- HS chia lớp và thảo luận.- HS các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm mình.HS quan sát Hình sgk trang 19 về cách giữ an toàn cho bản thân. Cá nhân : Suy nghĩ cách giữ an toàn cho bản thân - Thảo luận nhóm 4 Trao đổi với bạn về cách giữ an toàn cho bản thân vá thống nhất trong nhóm .+ Nhớ được số điện thoại của bố mẹ. + Biết nhờ những người an toàn giúp đỡ: công an, bộ đội, bảo vệ,...+ Không được cầm, nhận quà, nhận đồ ăn, thức uống của người lạ.+ Đeo đồng hồ có chức năng định vị vị trí và có nút bấm khẩn cấp.+ Nếu người lạ có hành vi tiến đến gần, ôm, bế thì phải hô hoán, hét lớn “bắt cóc...bắt cóc”.- Đại diện nhóm trình bày- Các nhóm nhận xét, bổ sung- Lắng nghe- HS lắng ngheHS thảo luận nhóm 4 nêu các biện pháp để thi đua học tốt, tích cực tham gia các hoạt động, hát, múa về mái trường .- HS chia sẻ trước lớp: Tích cực học tập, ôn và đọc trước bài mới, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, sách vở.- HS lắng nghe và thực hiện |

Điều chỉnh bổ sung :

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………